Canada Research Chair in Sustainable Urbanization in the Global South

THINK PLAYGROUNDS!

HealthBridge

Từ khu đất bị bỏ hoang thành niềm tự hào của cộng đồng

Một phân tích về dự án Công viên rừng Bờ Vở Chương Dương ở Hà Nội

Từ khu đất bị bỏ hoang thành niềm tự hào của cộng đồng

Một phân tích về dự án Công viên rừng Bò Vỏ Chương Dương ở Hà Nội

Tháng 2, 2024
Tác giả Danielle Labbé

All rights reserved © 2024

Bộ môn nghiên cứu Canada về Đô thị hoá bền vững ở Nam bán cầu
https://www.crc-urbansouth.com/

Think Playgrounds - Doanh nghiệp xã hội nghĩ về sân chơi trong phố
https://www.sanchoi.org/

Lời cảm ơn

Báo cáo này đã được thực hiện nhờ sự đóng góp và hỗ trợ của nhiều cá nhân và tổ chức.

Lời cảm ơn đặc biệt đến:
Think Playgrounds
Trường Đại học Xây dựng Hà Nội
HealthBridge Foundation, văn phòng Việt Nam
ECUE – Vì một Hà Nội đáng sống
Keep Vietnam Clean

Chủ nhiệm báo cáo:
Danielle Labbé

Cộng tác viên khảo sát:
Phạm Quỳnh Hương
Hoàng Vũ Linh Chi
Phan Thị Song Thương
Lê Lan Hương

Báo cáo tiếng Việt được dịch bởi Quách Diệu Linh - Ngọc Phạm

Hiệu đính : *Chu Kim Đức - Nguyễn Huệ Phương*
Thiết kế : *Chu Thị Ngọc Anh*

Cảm ơn Nguyễn Huệ Phương và đội ngũ tình nguyện viên tại Think Playgrounds đã tiến hành khảo sát bằng bảng hỏi và quan sát với trẻ em tại Khu Công viên rừng Bò Vỏ Chương Dương vào mùa hè năm 2023.

Lời cảm ơn đặc biệt đến tất cả các lãnh đạo dân cư và người sử dụng Công viên Rừng Bò Vỏ Chương Dương đã tham gia trả lời câu hỏi khảo sát và phỏng vấn của chúng tôi.

Cảm ơn Hội đồng Nghiên cứu Khoa học Xã hội và Nhân văn của Canada là nhà tài trợ chính cho nghiên cứu này.

Báo cáo được thiết kế và minh họa bởi Ariane Côté Lavoie.

Tóm tắt

Việc đảm bảo có đủ không gian xanh, không gian công cộng cho dân số đô thị ngày một tăng cao từ lâu đã trở thành một thách thức không nhỏ đối với Thủ đô Hà Nội. Mặc dù chính quyền đã có nhiều nỗ lực để xây dựng và cải tạo công viên và quảng trường, không gian công cộng hiện hữu vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân thành phố. Việc thiếu hụt không gian công cộng đi đôi với những khó khăn trong khả năng tiếp cận. Một phần lớn dân số đô thị không thể tiếp cận không gian công cộng trong khoảng cách đi bộ hoặc đi xe đạp từ nhà. Những vấn đề này phần nào do sự thiếu chú ý của cơ quan quy hoạch đối với việc cung cấp và cải tạo không gian công cộng quy mô địa phương như công viên khu phố. Sự thiếu hụt không gian xanh, công cộng ảnh hưởng đến toàn bộ thành phố, và đặc biệt nghiêm trọng nhất ở các khu vực có các chỉ tiêu kinh tế xã hội thấp hơn mức trung bình của thành phố, có mật độ dân số đông đúc và nơi cư dân ít có điều kiện di chuyển nhất.

Gần đây, các tổ chức địa phương tại Hà Nội đã vào cuộc để giải quyết những vấn đề này. Phong trào được khởi xướng bởi Think Playgrounds, một Doanh nghiệp Xã hội được thành lập vào năm 2014. Trong nhiều năm qua, Think Playgrounds đã hợp tác với nhiều tổ chức và là nhà tiên phong trong mô hình kiến tạo không gian công cộng quy mô khu phố tại các đô thị Việt Nam. Không đi theo phương pháp quy hoạch truyền thống theo hướng chỉ đạo từ trên xuống, mô hình đổi mới này ưu tiên phát triển không gian công cộng bền vững và hoà nhập xã hội thông qua phương pháp cùng tham gia và chung tay của cộng đồng.

Bản báo cáo dưới đây khảo sát các tác động, trải nghiệm và những thách thức của mô hình kiến tạo không gian công cộng mới này tại Hà Nội qua việc phân tích Khu Công viên rừng Bò Vở Chương Dương, một ví dụ điển hình trong việc áp dụng các nguyên tắc, phương pháp tiếp cận của Think Playgrounds và các đối tác. Mục tiêu của nghiên cứu đánh giá này bao gồm:

- Ghi nhận các kết quả và quan điểm về việc thực hiện phương pháp tiếp cận mới trong việc phát triển không gian công cộng tại Hà Nội.

- Hiểu rõ mô hình mới cũng như thành quả của nó là không gian công cộng này được người dân địa phương tiếp nhận như thế nào - đặc biệt là cư dân trong các khu vực có dự án.

- Phân tích các tác động của không gian công cộng mới và các mô hình phát triển này đối với tính xã hội và động lực của cộng đồng địa phương.

Phân tích của chúng tôi dựa trên cả dữ liệu định lượng và định tính được thu thập trong mùa xuân năm 2023 thông qua khảo sát với bảng câu hỏi, phỏng vấn và quan sát người dùng, bao gồm cả người lớn và trẻ em, và các bên liên quan khác đã tham gia vào quá trình kiến tạo không gian công cộng đặc biệt này.

Các phát hiện chính

Từ một khu đất ô nhiễm thành khu vực được cộng đồng yêu mến

- Công viên rừng được xây dựng từ một khu đất ô nhiễm ven sông Hồng, một khu vực đã từ lâu bị coi như là một nơi xả rác trái phép. Quá trình hình thành khu công viên rừng bắt đầu từ việc kết hợp công tác phục hồi môi trường với quá trình từng bước tự xây dựng và tham vấn ý kiến người dân. Quá trình phát triển dự án được chia thành hai giai đoạn liên tiếp. Từ một sân chơi và vườn cộng đồng tương đối khiêm tốn, nó đã được mở rộng, thông qua những nỗ lực của cộng đồng, thành một không gian đa chức năng rộng lớn.
- Công viên rừng từng bước được đón nhận thông qua truyền miệng và việc bổ sung thêm cơ sở vật chất và tiện ích mới. Sau hai năm phát triển, không gian đã lột xác, vượt qua những lo ngại ban đầu về tiếng tăm tiêu cực của khu vực, thay đổi nhận thức của người dân từ sợ hãi thành hào hứng. Sự tham gia chủ động của cư dân từ nhiều nhóm tuổi dẫn đến việc cải tiến liên tục cho công viên rừng, thu hút người dân từ các khu vực lân cận.

Một không gian công cộng sạch, đẹp, rộng rãi... vẫn đang xây dựng

- Công viên rừng xuất hiện như là một sức sống mới cho Chương Dương, giúp giải quyết tình trạng thiếu hụt trầm trọng không gian xanh ở khu vực này và thúc đẩy tinh thần cộng đồng của dân cư nơi đây. Sự gần gũi, dễ tiếp cận và hoàn toàn miễn phí đã góp phần quan trọng tạo nên một công viên rừng có tính hoà nhập, đặc biệt mang lại lợi ích cho người già và trẻ em. Người sử dụng không gian đã so sánh sự thay đổi từ một khu vực ô nhiễm xập xệ mà họ từng tránh thành một không gian thể thao thư giãn và giao lưu sạch, đẹp và rộng rãi. Thiết kế đa chức năng của không gian mới này phục vụ nhu cầu đa dạng, thúc đẩy sức khỏe thể chất và chống lại lối sống thiếu vận động.

- Mặc dù phản hồi tích cực từ người sử dụng không gian chiếm phần lớn, một số lo ngại được đưa ra. Một số khu vực còn tình trạng thiếu vệ sinh, nhấn mạnh sự cần thiết của việc cải thiện công tác vệ sinh, quản lý rác thải và thoát nước. Người sử dụng cho rằng công viên vẫn chưa hoàn thành, mong muốn có một bề mặt lát sạch, đa năng và nhiều thiết bị hơn, minh chứng cho tính sở

hữu của cộng đồng đối với không gian công cộng mới này và sự cam kết của cộng đồng trong công tác cải thiện không gian nơi đây.

Một chất xúc tác cho giao lưu và gắn kết xã hội

- Mặc dù mới được xây dựng, công viên rừng đã vượt quá vai trò của mình như một không gian vật lý mà là một không gian xã hội nơi những người xa lạ trở thành láng giềng. Môi trường xã hội hàng ngày của công viên, với không khí cởi mở và thân thiện, cùng với sự có mặt của các phương tiện kết nối như thiết bị tập thể dục và sân chơi trẻ em đã góp phần thúc đẩy những tương tác tích cực giữa người sử dụng.

- Cả người dân địa phương, các lãnh đạo cộng đồng đều cho rằng các tương tác xã hội nảy nở và được thúc đẩy bởi công viên rừng đã làm tăng cảm giác gắn bó cộng đồng ở Chương Dương, góp phần cải thiện các mối quan hệ, giảm xung đột, dẫn đến một đời sống cộng đồng hòa hợp, đoàn kết hơn.

- Công viên rừng Bờ Vỏ Chương Dương đã thay đổi định nghĩa về các không gian xanh công cộng ở Hà Nội. Dự án sáng tạo này là một ví dụ cho tác động sâu sắc mà các không gian công cộng, được xây dựng cùng cộng đồng với tiếp cận thiết kế quy hoạch thân thiện môi trường, có thể tạo ra sự gắn kết xã hội và sức khỏe cho cộng đồng địa phương. Mô hình phát triển đô thị bền vững này đã mang lại nhiều bài học giá trị cho các dự án tương lai, không chỉ làm giảm bớt sự thiếu hụt dai dẳng của không gian công cộng xanh mà nhờ vào các tiện ích thiết yếu để tích hợp việc phục hồi môi trường với làm giàu đời sống xã hội ở Hà Nội.

Tóm tắt

Hội phụ nữ chăm sóc vườn cộng đồng
© Think Playgrounds, 2023

Báo cáo dưới đây trình bày kết quả nghiên cứu đánh giá về một công viên quy mô khu phố mới được thiết lập tại một khu vực dân cư thu nhập thấp ở Hà Nội. Được biết đến với tên Công viên rừng Bờ Vở Chương Dương, đây là một trong những ví dụ tham vọng nhất của một mô hình đổi mới phương pháp kiến tạo không gian công cộng ở Hà Nội. Mô hình mới cho thấy một sự thay đổi đáng chú ý trong việc giải quyết nhu cầu cấp bách về số lượng và chất lượng của không gian công cộng tại Hà Nội. Nó cũng phản ánh nhận thức ngày một cao của người dân thủ đô về tầm quan trọng của những tiện ích này. Trong thành phố chật chội này, không gian công cộng như những nơi trú ẩn thiết yếu, cho phép cư dân tự do tham gia vào các tương tác xã hội với hàng xóm láng giềng, thực hiện các hoạt động thể chất ở nơi tránh được giao thông và ô nhiễm không khí, và kết nối với thiên nhiên.

Cung cấp cho mọi cư dân đủ không gian công cộng chất lượng tốt đã từ lâu là một thách thức ở Hà Nội. Không gian đô thị của thủ đô về mặt lịch sử đã được định đoạt bởi một số lượng giới hạn những công viên, quảng trường và một vài không gian xanh công cộng khác. Từ những năm 90, sự thiếu hụt không gian công cộng này càng thêm trầm trọng với dân số đô thị tăng nhanh chóng và nhu cầu ngày một cao đối với không gian cho các hoạt động thư giãn giải trí và giao lưu [1]. Để đáp ứng nhu cầu này, các cơ quan chịu trách nhiệm cho công tác quy hoạch thành phố đã có những nỗ lực đáng kể[1].Tuy nhiên, việc cung cấp không gian xanh công cộng vẫn luôn chậm hơn tốc độ tăng dân số ở Hà Nội. Vào năm 2023, Thành phố chỉ có 2 m^2 không gian xanh đô thị trên đầu người, một con số rất khiêm tốn so với trung bình của các thành phố trong khu vực [3]. Số lượng hạn chế của các không gian công cộng ở Hà Nội có thể tiếp tục được hiểu là khả năng tiếp cận bị giới hạn. Ví dụ, trong các quận nội thành của thành phố, bốn trên năm cư dân không thể đến được một không gian công cộng trong khoảng cách hợp lý để có thể đi bộ hoặc đi xe đạp từ nhà [4].

Ở Hà Nội, những vấn đề này phần nào do thiếu sự chú ý đến các không gian công cộng quy mô khu phố [5]. Trong các thập kỷ vừa qua, các nỗ lực quy hoạch và lập chính sách có xu hướng tập trung vào phát triển các công viên đô thị lớn ở ngoại ô thành phố và cải

1- Bao gồm việc sửa đổi khung quy hoạch đô thị quốc gia nhằm nhấn mạnh tầm quan trọng của không gian xanh và mở trong thành phố, các chính sách công mới khuyến khích khu vực tư nhân đóng góp vào việc cung cấp không gian công cộng đô thị, và tại Hà Nội, việc xây dựng các công viên đô thị mới và cải tạo các quảng trường công cộng hiện có.

tạo các quảng trường công cộng ở khu vực trung tâm lịch sử[1]. Điều này đồng nghĩa với việc các không gian công cộng quy mô nhỏ hơn - nhưng dễ tiếp cận hơn - như công viên khu phố và sân chơi không được xây dựng, bảo vệ và cải tạo. Vấn đề này đặc biệt nổi bật ở các khu vực có thu nhập thấp như các khu vực dân cư ven sông Hồng hoặc các quận phía nam trung tâm, nơi có mật độ dân cư cao nhất trong thành phố và là nơi cư dân không có thời gian và nguồn lực để tiếp cận các không gian công cộng xa nhà mình [6].

Như những nơi khác ở Hà Nội, dân cư các khu vực này có xu hướng bù đắp việc thiếu hụt không gian công cộng dễ tiếp cận bằng việc sử dụng lòng đường và vỉa hè làm không gian thư giãn và giao lưu. Tuy nhiên, vỉa hè và lòng đường không thể thay thế cho những công viên khu phố và sân chơi nơi cư dân - đặc biệt là trẻ em và người già - có thể gặp gỡ, chơi đùa và tập thể dục trong một không gian an toàn, hưởng lợi từ các lợi ích môi trường và sức khoẻ được mang lại bởi các không gian xanh, và tận dụng các không gian gặp gỡ cộng đồng có chất lượng.

Dự án công viên rừng được phân tích trong báo cáo dưới đây là một ví dụ điển hình về những nỗ lực gần đây của các tổ chức địa phương nhằm đáp ứng các nhu cầu này ở Hà Nội. Đơn vị khởi xướng ra phong trào này có tên là Think Playgrounds. Doanh nghiệp xã hội này được thành lập vào năm 2014 để giải quyết tình trạng thiếu các sân chơi ngoài trời miễn phí cho trẻ em ở Hà Nội[2]. Trong vòng 10 năm, tổ chức này đã tham gia thiết kế hơn 200 không gian công cộng trên khắp Việt Nam. Các thực hành của họ đã truyền cảm hứng và thu hút các tổ chức khác vào "phong trào kiến tạo không gian công cộng quy mô khu phố" ở Việt Nam, bao gồm các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế như UN-Habitat, chính quyền địa phương, và các nhà tài trợ từ cả hai khối công và tư.

Công việc của Think Playgrounds và rất nhiều các tổ chức đối tác không chỉ giúp tạo ra một vài không đô thị gian xanh, công cộng mà còn tiên phong trong một cách mới để tư duy và phát triển những không gian này. Mô hình mới này được Think Playgrounds thực hành,

---

2- Cuộc gặp gỡ với bà Judith Hansen đến từ Hoa Kỳ - người tới Hà Nội trong khuôn khổ dự án chụp ảnh các sân chơi ở các thành phố trên toàn thế giới đã thúc đẩy nhận thức này. Chính bà đã giới thiệu cho những người sáng lập Think Playgrounds khái niệm về quyền vui chơi của trẻ em, khái niệm này đã trở thành sứ mệnh cốt lõi của tổ chức.

theo nhiều cách quan trọng, xa rời các phương pháp chỉ đạo từ trên xuống. Một số đặc điểm điển hình của mô hình này được thể hiện qua Công viên Rừng Bờ Vỏ Chương Dương, bao gồm:

- Tập trung phát triển các không gian công cộng quy mô khu phố ở các khu vực thu nhập thấp ở Hà Nội, như đã nêu ở trên, là những nơi đặc biệt thiếu hụt không gian công cộng.
- Định nghĩa lại vai trò của các không gian công cộng trong các trung tâm thành phố ở Việt Nam với các nguyên tắc bình đẳng xã hội và môi trường. Việc này được thực hiện thông qua quy hoạch và thiết kế không gian: mở và thân thiện cho tất cả, thúc đẩy lối sống tích cực và lành mạnh, tập trung vào cộng đồng và tương tác xã hội, khuyến khích sự sáng tạo, phát triển bền vững và chống chịu tốt, hỗ trợ đa dạng sinh học đô thị;
- Giới thiệu các hình thức mới về không gian công cộng quy mô khu phố trên khắp các thành phố ở Việt Nam như sân chơi phiêu lưu, vườn cộng đồng, vườn rừng, v.v;
- Sự tham gia của các nhân tố mới và phối hợp linh hoạt trong các khía cạnh tài trợ, thiết kế, xây dựng và quản lý những không gian này (công/tư, địa phương/quốc tế, cộng đồng, phi lợi nhuận, v.v.);
- Việc dựa vào phương pháp cùng tham gia và hợp tác mà trong đó người dân địa phương được mời tham gia chủ động vào thiết kế và xây dựng các không gian công cộng, và trong nhiều trường hợp, để đảm bảo việc quản lý và bảo trì sau khi hoàn thành.

Điều gì sẽ xảy ra khi một không gian công cộng được phát triển theo những cách tiếp cận và phương pháp đổi mới này ở Hà Nội? Phương pháp mới này, cùng các không gian công cộng được áp dụng, đã được đón nhận, trải nghiệm bởi người dân sinh sống trong các khu vực này như thế nào? Và tác động của những không gian, những phương pháp mà chúng được phát triển lên tính xã hội và động lực của cộng đồng địa phương là gì?

Báo cáo này trả lời những câu hỏi trên thông qua việc nghiên cứu, đánh giá Công viên rừng bờ vỏ Chương Dương. Từ tháng 3 đến tháng 6 năm 2023, chúng tôi đã tiến hành một loạt các khảo sát thông qua quan sát, bảng hỏi và phỏng vấn để ghi nhận việc người dân đã trải nghiệm như thế nào quá trình phát triển công viên rừng, việc sử dụng và đánh giá của họ về không gian mới này, và những cách mà nó

đóng góp để biến đổi các động lực xã hội cộng đồng [3].

Báo cáo này được chia thành năm phần. Phần tiếp theo giới thiệu về dự án Công viên rừng bờ vở Chương Dương, bao gồm bối cảnh đô thị, nguồn gốc và tầm nhìn của dự án, và sự phát triển của nó cho đến tháng 4 năm 2023. Sau đó, chúng tôi đánh giá mức độ sử dụng công viên và đánh giá của người dùng đối với không gian này. Phần tiếp theo khám phá những tác động của không gian công cộng này và quá trình mà nó được thiết lập trên tương tác xã hội địa phương và sự tham gia cộng đồng. Phần kết luận tóm tắt các phát hiện chính của nghiên cứu này.

3- Tham khảo phụ lục cuối báo cáo mô tả phương pháp và thông tin người tham gia

Dữ liệu được phân tích trong báo cáo này được thu thập vào những ngày đầu phát triển công viên rừng. Vào thời điểm chúng tôi khảo sát, hầu hết người dân mới chỉ đến đây trong vài tuần. Hơn nữa, trong thời gian nghiên cứu, không gian này đã trải qua những cải tiến liên tục: các thiết bị và tiện ích mới (ví dụ: ghế đá, đèn năng lượng mặt trời, đường dốc và cầu thang, v.v.) được lắp đặt gần như mỗi tuần và cư dân đã cùng nhau làm đẹp khu vực (ví dụ: dọn rác, trồng hoa và cây, v.v.). Bối cảnh cụ thể này rất quan trọng cần chú ý: cũng như bản thân công viên rừng, mối quan hệ giữa người dân và công viên có vẻ đã phát triển chính trong quãng thời gian khảo sát.

Vượt qua thách thức, thay đổi quan điểm: bối cảnh đô thị, khung thời gian dự án, và sự tham gia của cộng đồng

Bờ ven sông Hồng
© Think Playgrounds, 2021

Khôi phục lại bờ sông

Như tên gọi của nó, Công viên Rừng Bờ Vỏ Chương Dương nằm ở phường Chương Dương. Phường này thuộc quận Hoàn Kiếm, bao gồm hầu hết khu vực đô thị lịch sử của Hà Nội. Phường Chương Dương là một phần của khu vực được gọi là "vùng ngoài bãi" (khu vực bờ vỏ sông Hồng) của Hà Nội. Cụm từ này nói đến hành lang đô thị trực tiếp giáp sông Hồng, ở phía ngoài đê đã bảo vệ thành phố nội thành khỏi nhiều trận lũ lụt trong lịch sử. Cho đến khoảng hai thập kỷ trước, phường Chương Dương bị ngập lụt nặng nề mỗi mùa mưa (tháng 7 đến tháng 9), với mực nước đôi khi dâng lên một mét hoặc cao hơn trong các khu ở.

Mặc dù thường xuyên bị lũ lụt từ những năm 1980, khu vực ven sông đã trải qua quá trình đô thị hóa nhanh chóng và chủ yếu là phi chính thức. Số lượng lớn các hộ gia đình tìm kiếm nơi ở giá rẻ nhưng nằm ở vị trí trung tâm, đã định cư ở khu vực này. Cho đến đầu những năm 2000, Chương Dương, giống như phần lớn khu bãi sông, thường được gọi là "khu ổ chuột" do sự tập trung của các hộ gia đình nghèo, điều kiện sống tạm bợ, và sự phổ biến của các hoạt động bất hợp pháp như buôn bán ma túy. Cho đến ngày nay, khu vực này hiếm khi được người Hà Nội đến thăm quan, nhiều người trong số họ vẫn coi và đối xử với cư dân "ngoài đê" như công dân hạng 2.

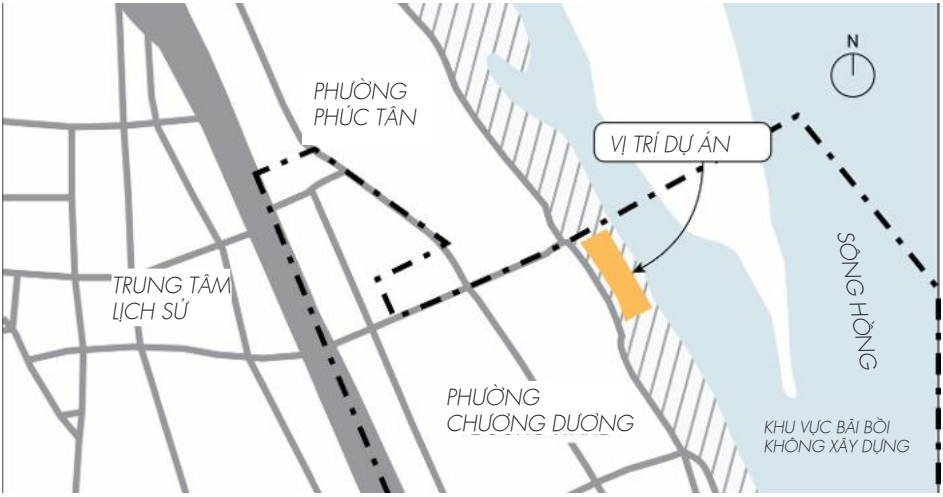

Vị trí công viên

Tuy nhiên, điều kiện môi trường và kinh tế-xã hội đã cải thiện đáng kể ở khu vực ven sông trong hai thập kỷ qua. Chương Dương chưa trải qua một trận lũ lụt lớn nào từ khoảng năm 2005, hầu hết cơ sở hạ tầng nhà ở nơi đây đã được quy hoạch, với điều kiện kinh tế-xã hội của các hộ gia đình sinh sống lâu đời tại đây được cải thiện đáng kể. Tuy nhiên, phường này cũng như các khu ngoài bãi khác vẫn giữ đặc điểm với một số lượng lớn dân số nghèo, bao gồm nhiều người di cư nông thôn tham gia vào các công việc thu nhập thấp và ít kỹ năng. Nhiều người trong số họ thuê phòng tạm bợ ở các dãy nhà trọ trong ngõ chật hẹp chạy sâu vào các khu ở của phường. Phường có mật độ dân số cao, ngay cả theo tiêu chuẩn của Hà Nội, khoảng 22.000 cư dân/km^2. Nơi này cũng thiếu tiện ích công cộng, gần như không có không gian xanh công cộng ngoại trừ đường phố (hầu hết trong số đó không có vỉa hè). Công viên rừng nằm ở cạnh phía đông của Chương Dương, trên một dải dài của khu đất bồi trên sông Hồng. Độ cao của khu vực này thấp hơn khoảng 7-8 mét so với phần còn lại của phường và do đó trong quá khứ đã phải chịu nhiều lũ lụt hơn. Vì lý do này, các cơ quan quy hoạch từ lâu đã cấm việc xây dựng tại khu vực này của vùng bờ sông. Việc xác định khu đất bồi là đất công cộng, thuộc quyền hạn của Bộ Nông nghiệp (thay vì của Thành phố), việc nó không có người ở, và nó ở vị trí đường biên của thành phố, cạnh khu dân cư nghèo, đã tạo điều kiện cho sự phát triển của việc sử dụng bừa bãi.

Có hai hoạt động góp phần làm giảm chất lượng môi trường và vệ sinh của khu đất bồi, bao gồm khu vực được chọn để gây dựng Công viên rừng Bờ Vỏ Chương Dương. Hoạt động đầu tiên là việc sử dụng khu vực này như một bãi rác không chính thức trong nhiều thập kỷ. Cho đến ngày xây dựng công viên rừng mới, các hộ gia đình địa phương và người dân từ nơi khác lâu nay vẫn vứt rác lên khu đất bồi này của sông Hồng[1]. Khi công viên rừng bắt đầu được xây dựng, lượng rác tích tụ trong khu vực đã đạt đến ba mét.

Vấn đề thứ hai liên quan đến các nhà dân giáp mặt với bãi bồi ở Chương Dương. Hầu hết các tòa nhà này đều là công trình xây dựng không chính thức và vì thế nên không được kết nối với mạng lưới nước

1 - Thực trạng này một phần là do dịch vụ thu gom rác thải công cộng kém hiệu quả ở các khu dân cư ven sông, dẫn đến thói quen lâu đời của cư dân nội thành là đổ rác thải cồng kềnh (ví dụ: đồ đạc hỏng, phế thải xây dựng) tại đây.

Rác tích tụ tại khu vực nghiên cứu
© Think Playgrounds

thải của phường. Trong nhiều năm, các chủ nhà đã đối phó với tình trạng này bằng cách xả nước thải chưa qua xử lý qua đường ống chạy từ nhà của họ thẳng ra bãi bồi. Những mô tả của người dân địa phương về địa điểm trước đây của Công viên Rừng gồm có "rất tệ", "rất bẩn", "rất xấu", "bị bỏ hoang" và "xuống cấp". Họ cũng nhắc đến một khu vực"đầy rác", mà ở đó "bốc mùi khó chịu". Nhiều người nhắc đến việc nơi đây từng là "khu vực lộn xộn", đầy "tệ nạn" với nhiều "nghiện tụ tập hút hoặc tiêm chích ma túy". Chính vì điều kiện môi trường và xã hội xuống cấp nên người dân địa phương có xu hướng tránh xa khu vực này, ngoại trừ khi đổ rác.

Bất chấp những vấn đề về vệ sinh và an toàn, việc không có lũ lụt kể từ khoảng năm 2005 đã dẫn đến những biến đổi rõ rệt về cảnh quan và việc sử dụng bãi bồi ở Chương Dương. Qua nhiều năm, cây cối mọc dày đặc bên trên khu vực rác thải tích tụ. Một phụ nữ lớn tuổi nhớ lại: "Lần đầu tiên tôi đến đây, tôi tưởng mình đang đi vào một khu rừng rậm. Không ai có thể tin rằng lại có một khu rừng như vậy trong thành phố." Cùng lúc, người dân bắt đầu dọn quang các diện tích nhỏ ở bãi bồi để nuôi gà và chó, trồng rau và tổ chức chọi gà (bất hợp pháp). Có người thì trồng và chăm sóc mít, bưởi, măng cầu và chuối. Có người thì hoạt động kinh doanh với sự chấp thuận của chính quyền thành phố, chẳng hạn như quản lý một khu vực đỗ xe ô tô lớn.

"Khắp nơi là rác. Mỗi lần đi ngang qua tôi đều nghĩ là không thể dọn sạch đống rác này được. Mùi không thể chịu nổi. Bẩn lắm! Vì ít người tới đây nên nó thành chỗ của mấy người nghiện ma túy. Toàn tệ nạn xã hội. Không ai muốn tới đây cả." - nữ, 47 tuổi

Thảm thực vật tại khu vực trước khi thi công
© Think Playgrounds

Hiện thực hóa dự án

Những biến đổi về cảnh quan và sử dụng được nêu trên đóng một vai trò then chốt trong sự hình thành của Công viên Rừng. Năm 2021, khi chính quyền địa phương lần đầu tiếp cận hai tổ chức xã hội thúc đẩy phát triển dự án này (ECUE-Vì một Hà Nội đáng sống [1] và Think Playgrounds), họ muốn tạo ra một sân chơi cộng đồng nhỏ ở phần trên của bãi bồi[2]. Tuy nhiên, trong một chuyến khảo sát, thành viên của hai tổ chức đã đi thăm vùng phía dưới của bãi bồi và kết luận rằng nơi đây có thể trở thành địa điểm của một không gian công cộng tham vọng hơn.

Đầu mùa thu năm 2021, ECUE và Think Playgrounds đã tập hợp hai tổ chức khác để thực hiện dự án quy mô lớn hơn và phức tạp hơn này: Keep Hanoi Clean, một doanh nghiệp xã hội địa phương có kinh nghiệm tổ chức hoạt động làm sạch và xử lý rác thải trong cộng đồng, và Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng (CECR), một tổ chức phi chính phủ địa phương có kinh nghiệm về xử lý nước thải và chất thải. Vào tháng 10 năm 2021, tập thể nhóm đã trình lên chính quyền địa phương (cấp Quận và cấp Phường) đề xuất phát triển công viên rừng đa chức năng ở bãi bồi Chương Dương. Họ trình bày rằng khu vực này đã được người dân địa phương sử dụng một cách không

---

1- ECUE là doanh nghiệp xã hội thúc đẩy kinh doanh có đạo đức và tiêu dùng bền vững. Người đứng đầu ECUE cũng lãnh đạo mạng lưới Vì một Hà Nội đáng sống. Hai tổ chức này đã gắn bó chặt chẽ với nhau trong việc phát triển công viên rừng.

2- Hai tổ chức này vừa hoàn thành công trình Sân chơi cộng đồng Tổ 16 Phúc Tân, nằm ở phường Phúc Tân, tiếp giáp với phường Chương Dương.

Làm vườn rau và chăn nuôi gia cầm không chính thức
© Think Playgrounds

chính thức cho các hoạt động kinh tế như trồng vườn và chăn nuôi gia cầm. Hơn nữa, việc nhiều năm liền không có lũ lụt đã tạo điều kiện cho cây xanh phát triển ven sông, mở đường cho việc hình thành không gian xanh công cộng.
Phản chiếu các nguyên lý của mô hình xây dựng không gian công cộng mới do Think Playgrounds khởi xướng, các mục tiêu chính của công viên rừng là:

- Cải thiện điều kiện môi trường và giảm thiểu ô nhiễm, theo phương châm "Giảm thiểu tác động đến vùng bãi bồi với sự tham gia tích cực của cộng đồng;"

- Nâng cao chất lượng sống thông qua phát triển không gian cảnh quan xanh-sạch-đẹp, tạo điều kiện cho trẻ em, thanh niên, phụ nữ và người già tham gia vào các hoạt động vui chơi, vận động, thư giãn;

- Hạn chế tình trạng đổ rác, bảo vệ môi trường, giáo dục trẻ em, thanh thiếu niên về môi trường;

- Góp phần hỗ trợ đa dạng sinh thái địa phương và kết nối khu vực với các không gian sinh thái khác của thành phố.

Phản chiếu một điểm khác biệt khác của mô hình mới mà Think Playgrounds thực hành, dự án Công viên Rừng đã phát triển thông qua quá trình cùng thực hiện nó. Giống với các thực hành thiết kế qua hành động[3], nhóm dự án đã liên tục có những điều chỉnh trong thiết kế của dự án và quy trình. Cách tiếp cận vô cùng linh hoạt này cho phép dự án đáp ứng các nhu cầu phát sinh của chính quyền và người dân địa phương, điều chỉnh về thiết kế để xử lý các trở ngại và hạn chế, cũng như nắm bắt các cơ hội dần hé lộ về mặt hợp tác và tài trợ.

Cách tiếp cận này đã dẫn đến những thay đổi linh hoạt về các nhân tố, nguồn tài trợ và các hoạt động liên quan đến việc hiện thực hóa Công viên Rừng Bờ Vở Chương Dương. Thay vì miêu tả quá trình phức tạp này một cách chi tiết, phần sau đây sẽ nêu bật một số mốc thời gian quan trọng trong quá trình thực hiện một dự án mà, mà tại thời điểm nghiên cứu, vẫn đang được xây dựng.

---

3 -Được biết đến với các tên gọi như Chiến thuật thiết kế đô thị, Đô thị tự chủ, Thiết kế châm cứu đô thị hay Nguyên mẫu đô thị, các phương pháp tiếp cận này đề cập đến cách thức mà thành phố, tổ chức và/hoặc cộng đồng chủ động kiến tạo các công trình tại khu dân cư bằng các giải pháp ngắn hạn, tiết kiệm chi phí và có khả năng mở rộng quy mô, từ đó tạo ra những thay đổi lâu dài.

Thảm thực vật sinh ra trên bãi rác
© Think Playgrounds

Giai đoạn 1 - Dự án công viên rừng ban đầu, được chính quyền địa phương phê duyệt vào tháng 10 năm 2021, bao gồm một không gian công cộng đa chức năng có diện tích 1500 m^2. ECUE- Mạng lưới Vì một Hà Nội đáng sống đã huy động phần lớn kinh phí để thực hiện dự án này[1]. Các nhà tài trợ bao gồm Đại sứ quán Đan Mạch tại Việt Nam, USAID và Ford Việt Nam. Việc tiến hành giai đoạn này bắt đầu vào cuối tháng 11 năm 2021 và mất khoảng hai tháng.

Các hoạt động chính và hạng mục xây dựng được thực hiện trong giai đoạn này bao gồm:

- Xây dựng bản quy hoạch tổng thể không gian công cộng mới với sự tham gia của cộng đồng;

- Giải phóng mặt bằng với sự hỗ trợ của chính quyền địa phương, bao gồm cả việc phá dỡ các điểm lấn chiếm;

- Loại bỏ 182 tấn rác thải, một công việc được thực hiện bởi các thành viên của các tổ chức chính trị - xã hội địa phương (ví dụ: Đoàn Thanh niên) và các tình nguyện viên do Keep Hà Nội Clean điều phối. Công ty vệ sinh môi trường Hà Nội (URENCO) hỗ trợ vận chuyển rác thải đến bãi chôn lấp của thành phố;

- CECR thử nghiệm hệ thống thực vật học để xử lý nước thải tại chỗ (cuối cùng được thay thế bằng bể tự hoại do các vấn đề về tính khả thi);

- Mở đường phía trên khu đất theo nhu cầu của người dân, với sự hỗ trợ tài chính của Ford Việt Nam;

- Xây dựng vườn cây theo hướng nông nghiệp trường canh (permaculture), trồng cây xanh và xây dựng sân chơi trẻ em (sử dụng vật liệu tái chế) với sự giúp đỡ của cộng đồng;

- Cải tạo đường tiếp cận không gian xanh mới;

- Tổ chức các buổi đào tạo cho người dân về quản lý và giảm thiểu chất thải.

Không gian xanh mới chính thức khai trương vào ngày 21/01/2022.

---

1 - Một nửa ngân sách được sử dụng cho các hoạt động thiết kế và xây dựng dựa vào cộng đồng, phần còn lại được sử dụng vào các hoạt động truyền thông thúc đẩy mô hình.

Hoạt động thu gom rác thải trong giai đoạn 1
© Think Playgrounds

Sân chơi bền vững được xây dựng trong giai đoạn 1
© Think Playgrounds

Vườn cây trong giai đoạn 1
© Think Playgrounds

Sân bóng rổ
Sân chơi
khu tập thể dục
Vườn cộng đồng
Vườn giác quan
10m

Sân bóng rổ giai đoạn 2
© D. Labbé, 03-2023

Vườn giác quan trong giai đoạn 2
© D. Labbé, 03- 2023

Giai đoạn 2 – Sự thành công của dự án và đặc biệt là sự đón nhận tích cực của truyền thông và các lãnh đạo chính trị, đã dẫn đến quyết định mở rộng dự án. Giai đoạn thứ hai bắt đầu vào mùa hè năm 2022. Thành phần chủ yếu của nhóm sau đó là ECUE-Vì một Hà Nội đáng sống và Think Playgrounds[1] song cũng có sự tham gia của các cộng tác viên và nhà tài trợ mới (như Đại sứ quán New Zealand). Giai đoạn thứ hai mở rộng khu vực dự án về phía bắc và phía nam của giai đoạn 1 khiến tổng diện tích lên đến 8000 m^2. Việc triển khai bắt đầu vào mùa thu năm 2022 và vẫn đang tiếp tục tại thời điểm khảo sát của chúng tôi.

Các hoạt động chính và hạng mục xây dựng được thực hiện trong giai đoạn này bao gồm:

- Thiết kế tổng thể công viên giai đoạn 2 do Think Playgrounds thực hiện với sự tham gia của các bên liên quan;

- Thiết kế và xây dựng vườn giác quan với sự hỗ trợ của người dân địa phương, học sinh và các tình nguyện viên;

- Xây dựng đường dạo mới trong khu công viên rừng, sử dụng gạch nhựa tái chế do Công ty Cổ phần Kỹ thuật Môi trường Hoa Việt tài trợ;

- Lắp đặt thiết bị thể dục cạnh khu vui chơi trẻ em ban đầu;

- Xây dựng sân bóng rổ nhờ sáng kiến huy động vốn từ cộng đồng học sinh CLB Hoop Dreams trường tư thục BIS của Hà Nội;

- Kết nối các đường ống còn lại vào bể tự hoại hoặc vào đầu nối ngầm dẫn nước thải ra khỏi khu vực và hướng ra sông;

- Hỗ trợ từ Hội Phụ nữ địa phương trong việc tổ chức các buổi trải nghiệm dành cho học sinh trường quốc tế và xuất bản sách giúp trẻ em khám phá, học tập trong công viên rừng (hoạt động do trường Dream & Do và Think Playgrounds tổ chức với tài trợ từ Quỹ cựu sinh viên Hoa Kỳ);

- Think Playgrounds tiếp tục huy động các nguồn lực để đáp ứng các nhu cầu mới nổi và hỗ trợ việc duy trì không gian của cộng đồng địa phương.

---

1 - Think Playgrounds huy động một nửa nguồn lực tài chính cho giai đoạn 2

Từ sự hoài nghi đến sự đón nhận của cộng đồng

Việc lôi kéo cộng đồng địa phương vào tham gia khi thiết kế và xây dựng công viên rừng là một thách thức không hề nhỏ. Đặc biệt là trong giai đoạn đầu, sự không tin tưởng và nghi ngờ của người dân vào mục đích cũng như tính khả thi của dự án đã dẫn đến sự tham gia hạn chế của cư dân địa phương trong các hoạt động do Think Playgrounds tổ chức. Lấy ví dụ: Trong số 60 người được phỏng vấn, không ai tham gia vào hoạt động thiết kế trogn giai đoạn 1 của dự án và chỉ có 12 người tham gia vào hoạt động dọn dẹp rác thải hoặc hoạt động xây dựng.

Động lực thúc đẩy người dân tham gia vào dự án thay đổi tích cực trong giai đoạn thứ hai của dự án. Khi hình hài của công viên dần hiện rõ hơn, người dân bắt đầu tin tưởng vào tính khả thi của nó và tin rằng đây là một nỗ lực thực sự của cả cộng đồng. Nhiều người tham gia đã nhấn mạnh rằng họ và những hàng xóm khác chỉ bắt đầu tham gia vào dự án sau khi nhận thấy nó sẽ mang lại lợi ích trực tiếp cho họ. Một số khác nhấn mạnh rằng họ tham gia dự án vì muốn góp phần tạo ra một không gian đẹp mang lại lợi ích cho cả cộng đồng, đặc biệt là cho lượng lớn trẻ em và người già sống trong khu vực mà trước đó không có nơi để giao lưu và tập thể dục.

Một bước ngoặt lớn trong sự tham gia của người dân địa phương diễn ra vào tháng 2 năm 2023, khi một cư dân nữ quyên góp 100 triệu đồng (khoảng 4.100 đô la Mỹ) cho một bồn cát cùng các thiết bị vui chơi cho trẻ em cho công viên rừng. Ngay sau đó, một người dân khác đã tổ chức sự kiện gây quỹ trong cộng đồng địa phương để lắp đặt thùng rác tại công viên. Vài tuần sau, một doanh nghiệp gia đình địa phương đã ủng hộ một số ghế đá, bổ sung vào không gian công viên. Cùng lúc đó, một số cư dân đã thành lập một nhóm trên Zalo để phối hợp tổ chức các công việc tập thể nhằm loại bỏ lượng rác còn sót lại, trồng hoa và cây cũng như dọn dẹp không gian.

Những đóng góp và sự nỗ lực rõ ràng này đã khuyến khích nhiều người tham gia hơn vào việc cải thiện và bảo trì công viên rừng. Như một người trong số đó đã nhận xét, "càng nhiều người tham gia thì càng có nhiều người chung tay làm việc đó". Thật vậy, một số người sử dụng công viên nói rằng việc trực tiếp nhìn thấy những người khác làm việc cải thiện không gian đã thôi thúc họ cùng vào giúp đỡ. Một người phụ nữ lớn tuổi nói với chúng tôi, "Đến đây, tôi thấy mọi người

làm việc để cải thiện môi trường. Vì vậy, tôi đã cùng theo họ và bắt tay vào làm việc. Tôi mang vật liệu, nhặt rác, v.v."

"Chúng ta cần chung tay tạo thành một vòng tròn lớn vì chỉ một người một mình không thể làm được. Phải cần nhiều người. Mỗi người góp một ít, có người quét lá, có người dọn dẹp, rồi sẽ xong!"- nữ, 67 tuổi.

Nhiều người tham gia nhận thức được tầm quan trọng của "việc công ích" này trong sự thành công của công viên rừng, tạo động lực giúp họ tiếp tục tham gia. Hơn nữa, giống như hành động cho đi và nhận lại, những người sử dụng công viên cho biết họ cảm thấy vui vẻ khi giúp đỡ và thấy rằng điều đó cũng mang lại niềm vui cho người khác. "Ôi chao, vui quá!" một người phụ nữ nói với chúng tôi, "đặc biệt là vào thứ bảy và chủ nhật. Mỗi người một cuốc, xẻng để đào đất, cát. Trước đây nó là một khu vực rất bẩn thỉu nhưng bây giờ chúng tôi đang xây dựng công viên này!"

"Không có lý do gì để không tham gia khi một nỗ lực dù nhỏ cũng có thể mang lại rất nhiều hạnh phúc cho người khác" - nam, 46 tuổi.

Những trải nghiệm tích cực này đã thúc đẩy người dân tiếp tục chung tay. Cảm giác tự hào của người dân về một "thành quả đáng kinh ngạc" đã nuôi dưỡng ý thức sở hữu cũng như sự gắn kết ngày càng sâu sắc hơn với không gian, càng khiến các tình nguyện viên thêm nhiệt huyết.

Bồn cát và thiết bị vui chơi do một cư dân tặng
© D. Labbé

"Khó khăn nhất là dọn sạch rác thải tích tụ lâu ngày. Thời gian đầu người dân chưa thấy tác dụng nên cũng không tham gia nhiều. Vì vậy, phải mất rất nhiều thời gian và công sức để hoàn thành công việc. Nhưng hiện nay, người dân địa phương đã thấy được tác động tích cực từ chính lao động và đóng góp của mình. Và cũng vì thế, việc thu hút họ tham gia cũng dễ dàng hơn." (lãnh đạo cộng đồng địa phương)

Người dân tham gia lao động tập thể dọn dẹp, phủ xanh công viên
© D. Labbé

Xanh, sạch, đẹp… nhưng vẫn trong quá trình hoàn thiện: cách sử dụng và sự trân trọng

Trẻ em chơi trong hố cát
© D. Labbé, 03-2023

Từ do dự đến chung tay mạnh mẽ

So với các không gian công cộng địa phương khác ở Hà Nội do Think Playgrounds thiết lập, công viên rừng được người dân đón nhận chậm hơn. Sự chậm trễ này có thể là do hai yếu tố chính, phụ thuộc bối cảnh và tính chất của dự án. Ban đầu, môi trường ô nhiễm và cảm giác tiêu cực của người dân với địa điểm này là lý do cho sự ngần ngại của họ. "Thành thật mà nói," một lãnh đạo cộng đồng địa phương nhận xét, "mọi người đã từng rất sợ khu vực này".

"Trước đây quanh đây có rất nhiều cây cối, rắn và kim tiêm bẩn. Tôi sợ đến đây và luôn cố gắng tránh nó. Có những năm tôi không hề đến đây tí nào." - nữ, 61 tuổi.

Ngoài tiếng tăm tiêu cực của địa điểm, tiếp cận từng bước vừa làm vừa thiết kế được sử dụng để phát triển không gian công cộng có thể là một yếu tố nữa. Một nữ lãnh đạo cộng đồng kể lại: "Lúc đầu, chỉ có một vài chiếc xích đu được lắp đặt cho trẻ em chơi, làm bằng đồ tái chế". Bà nói thêm, "khu vực này có rất ít thiết bị dành cho người lớn và vẫn còn rất nhiều bụi rậm." Bà lưu ý thêm rằng "Trong giai đoạn 1, các nỗ lực chủ yếu tập trung vào việc loại bỏ chất thải" và kết quả là "dự án thí điểm trông không giống một công viên cho lắm". Một người đàn ông lớn tuổi đến thăm sau khi giai đoạn 1 hoàn thành cũng có chung quan điểm: "Trông vẫn giống như một nơi bị bỏ hoang. Người ta đã chặt cây, bụi rậm và dọn rác, nhưng tất cả chỉ có một sân chơi cho trẻ em do một vài người dân xây dựng"

Việc sử dụng không gian được truyền miệng tới mọi người trong khu dân cư. Những người sử dụng không gian đầu tiên là những người phụ nữ giúp phát triển khu vườn cộng đồng theo hướng trường canh và các em nhỏ sống gần đó. Các bạn nhỏ nhanh chóng để ý thấy thiết bị vui chơi và truyền tai tới bạn bè của mình. Sau này, khi các thiết bị tập thể dục được lắp đặt, những người lớn và người già sinh sống xung quanh không gian công cộng bắt đầu ghé thăm. Từ đó, nhiều trẻ em và người lớn trong khu vực bắt đầu tới không gian này, thường theo gợi ý của một thành viên trong gia đình, bạn bè hoặc hàng xóm.

"Trước đó tôi không biết về nơi này. Nhưng sau khi cháu tôi sang đây chơi, cháu bảo ở đây có sân chơi và dụng cụ tập thể dục. Thì từ đó, ngày nào tôi cũng đến đây để tập thể dục" - nữ, 66 tuổi.

Vào thời điểm chúng tôi bắt đầu cuộc khảo sát, tháng 2 năm 2023, quan điểm của người dân trong khu vực công viên rừng đã thay đổi. Tóm tắt về sự biến đổi của không gian, một người phụ nữ lớn tuổi, người đến đây hàng ngày, đã nói với chúng tôi: "Trước đây, nơi này rậm rạp và đáng sợ. Bây giờ tôi cảm thấy vui vẻ, thoải mái khi đến đây và không còn thấy sợ nữa". Trong một vòng tròn tiến bộ, sự thay đổi nhanh chóng điều kiện môi trường, được khởi động từ giai đoạn 1, và việc tiếp tục bổ sung các tiện ích và thiết bị đã ngày càng thu hút nhiều trẻ em, người lớn và người già sử dụng.

Một không gian được sử dụng thường xuyên

Thời gian sử dụng của người lớn

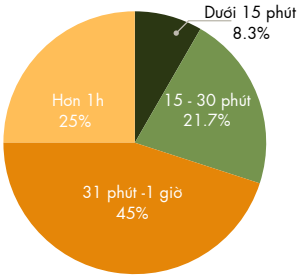

Thời gian sử dụng của trẻ em

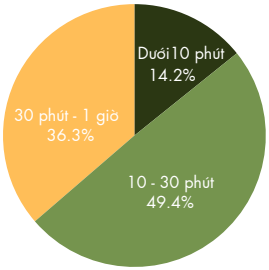

Vào thời điểm chúng tôi khảo sát, công viên rừng đã được nhiều nhóm đa dạng người sử dụng thường xuyên. Dữ liệu từ bảng câu hỏi cho thấy người lớn thường xuyên ghé thăm và dành nhiều thời gian tại công viên. Nhìn chung, chín trên mười người lớn cho biết đã tới dùng không gian này hàng ngày hoặc vài lần mỗi tuần. Gần một nửa số người lớn dành từ 30 phút đến 1 tiếng mỗi lần đến chơi tại công viên rừng. Điều này đúng với tất cả người lớn bất kể giới tính hay quê quán, bất kể là người từ nông thôn hay người gốc Hà Nội. Tuy nhiên, người lớn từ 40 tuổi trở lên và người già có xu hướng đến thăm công viên rừng thường xuyên hơn và dành nhiều thời gian ở đó hơn so với những người dùng trẻ tuổi. Trẻ em cũng dành nhiều thời gian hơn tại công viên rừng, với một phần ba số được khảo sát dành 30-60 phút vui chơi mỗi lần tới đây.

Trong khi công viên rừng được sử dụng suốt cả ngày thì tần suất sử dụng cao nhất rõ ràng là vào buổi chiều. Hơn một nửa số người lớn được khảo sát cho biết đã sử dụng không gian này vào thời điểm đó. Đây cũng là lúc số lượng trẻ em vui chơi tại không gian nhiều nhất. Không có gì ngạc nhiên khi phụ nữ ít có mặt ở công viên vào buổi sáng (8 giờ sáng đến trưa) và buổi tối (6 giờ chiều trở đi) hơn là đàn ông. Đây là những khoảng thời gian trong ngày mà phụ nữ thường phải làm công việc nhà. Nó cũng có thể phản ánh mối lo ngại về an toàn cá nhân của phụ nữ vì công viên rừng không được chiếu sáng đầy đủ khi chúng tôi tiến hành khảo sát (hai đèn năng lượng mặt trời đã được lắp đặt sau đó).

Tần suất sử dụng của người lớn tuổi

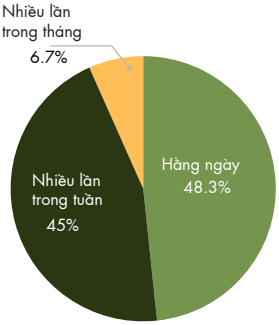

Thời gian mọi người sử dụng sân chơi

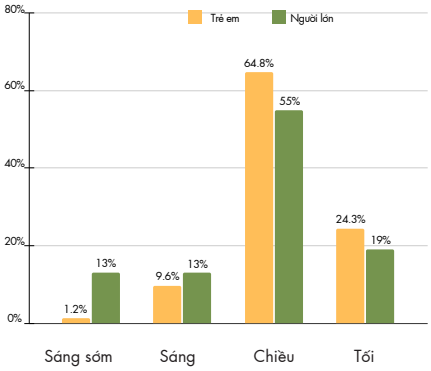

Thể hiện sự thành công của một chương trình đa chức năng, được thiết kế để phục vụ nhiều nhu cầu và sở thích đa dạng, công viên rừng đóng vai trò là tụ điểm cho nhiều hoạt động khác nhau khi mà người dùng tham gia cùng lúc vào nhiều hoạt động.Tác động của công viên rừng đối với sức khỏe thể chất của người dùng hiện rõ ở tỷ lệ lớn người lớn lẫn trẻ em tham gia các hoạt động thể chất tại không gian. 80% người lớn đến công viên để tập thể dục và hơn một phần ba tham gia tích cực vào hoạt động bảo trì công viên rừng như dọn rác hoặc quét sân mỗi lần tới thăm không gian.

Các hoạt động của người lớn

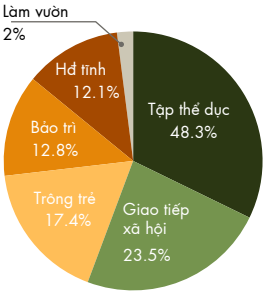

Tỷ lệ trẻ em vận động thể chất tại công viên rừng thậm chí còn cao hơn người lớn. Gần 3/4 tham gia vào các hoạt động thể chất khi các em ghé thăm không gian, như chơi bóng rổ hoặc bóng đá, vui đùa trong hai sân chơi hoặc sử dụng các thiết bị thể dục. Không giống như quan sát ở Hà Nội [1] hay trên thế giới cho rằng các bé gái có xu hướng ít hoạt động thể chất ở không gian công cộng, tỷ lệ bé trai (71,6%) và bé gái (74,29%) ở các nhóm tuổi khác nhau tham gia hoạt động thể chất gần như bằng nhau ở công viên rừng. Điều này có tác động tích cực đối với sức khỏe trẻ em, đặc biệt khi lối sống ít vận động và tình trạng béo phì ngày càng trở nên phổ biến ở trẻ em tại Hà Nội.

Các hoạt động của trẻ em

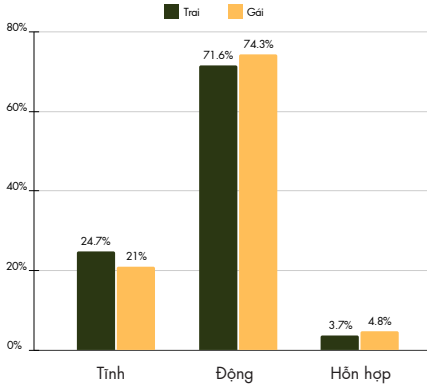

Các khía cạnh tích cực và lợi ích cho người sử dụng

Khoảng cách gần và tính tiếp cận

Trước khi công viên rừng được xây dựng, các không gian công cộng gần nhất với Chương Dương đều nằm trong nội thành. Để tới các khu vực này, người dân phải băng qua một con đường lớn đông đúc, điều này gây cản trở đáng kể đến việc tiếp cận không gian công cộng, đặc biệt với người đi bộ. Không gian công cộng mới có khoảng cách đi lại gần và khả năng tiếp cận dễ dàng hơn đã mang lại lợi ích rõ rệt cho hai nhóm cư dân có khả năng di chuyển hạn chế song nhu cầu cao về không gian mở để vui chơi và giao lưu: đó là người già và trẻ em. Chính hai yếu tố này cho phép họ tập thể dục và giao lưu bên ngoài thường xuyên hơn.

"Bình thường chúng tôi phải đi xa, nhưng có công viên gần đó nên chúng tôi có thể đến đó bất cứ khi nào rảnh. Trước đây, tôi chỉ đến công viên mỗi tuần một lần vì nó xa, nhưng bây giờ có cái gần hơn nên tôi đến đó mỗi ngày để tập thể dục và trò chuyện với mọi người"- nam, 74 tuổi .

Việc không thu phí vào cửa, giống với các không gian công cộng khác ở Hà Nội, đã khiến việc tiếp cận công viên rừng dễ dàng hơn với người dân. Điều này đặc biệt quan trọng khi công viên rừng nằm tại một khu dân cư có thu nhập thấp như Chương Dương.

Người lớn tuổi tập thể dục và trò chuyện với nhau tại công viên rừng
© D. Labbé

"Có những công viên khác nhưng cần trả phí để vào được. Không phải ai cũng có điều kiện đưa con cháu ra đó chơi nên nơi này mang lại rất nhiều niềm vui"- nữ, 52 tuổi.

Một ốc đảo xanh, đẹp và rộng rãi

Đối với nhiều người, một trong những mặt tích cực nhất của công viên rừng là sự thay đổi mạnh mẽ mà nó mang lại; từ một nơi bừa bộn, bẩn thỉu, nguy hiểm mà hầu hết cư dân né tránh đến một không gian tập thể sạch, đẹp và an toàn.

"Tôi đã sống ở đây hơn 30 năm và tôi phải nói rằng: hồi trước nó quá tồi tàn, quá bẩn thỉu và mùi rất khó chịu. Nhưng bây giờ thay đổi nhiều rồi. Nó sạch và đẹp. Rất đẹp nữa. Ngày nào tôi cũng đến đây để ngắm nhìn công viên"- nữ, 49 tuổi.

Nhiều người dùng mô tả công viên rừng là "rộng rãi" và "thoáng mát" với "tầm nhìn rộng, thoáng". Họ khen ngợi sự "trong lành" và "xanh" của môi trường xung quanh, trái ngược với những không gian công cộng "đông đúc" trong nội thành. Những ưu điểm này mang lại không ít cảm nhận tích cực từ phía người dân mỗi lần ghé thăm, như được phản ánh trong khảo sát bảng câu hỏi của chúng tôi, 71% cho biết họ cảm thấy thoải mái hoặc thư giãn và 65% cho biết họ thấy vui vẻ tại công viên rừng.

"Tôi thích mọi thứ về nơi này. Nó mang lại những điều tích cực cho cuộc sống này như năng lượng, niềm vui và tiếng cười"- nam, 46 tuổi.

Một không gian lành mạnh mang lại lợi ích cho mọi người

Trước khi xây dựng công viên rừng, những người được khảo sát dành nhiều thời gian ở nhà hơn và nhiều người trong số họ cho rằng điều này đã ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe thể chất và tinh thần của họ. Người lớn và người già mô tả cảm giác "mắc kẹt" trong "ngôi nhà bí bách, chật chội" của họ và cảm giác "cô lập", "cô đơn" và "chán nản". Những người khác đề cập đến vấn đề bạo lực gia đình trong những ngôi nhà quá đông đúc. Các bậc cha mẹ hay ông bà cũng chia sẻ mối lo ngại về việc trẻ con "dán mắt vào màn hình cả ngày" và ít có cơ hội tương tác với các bạn cùng trang lứa.

"Trước đây, trẻ em suốt ngày ở trong phòng xem điện thoại, làm loạn hay phá phách đồ đạc, bố mẹ chúng sẽ cáu giận và đánh chúng. Cho phép bọn trẻ đến đây thư giãn là điều tốt để tạo một môi trường gia đình hạnh phúc" - nam, 49 tuổi.

Theo lời của một người đàn ông sử dụng công viên, công viên rừng đã giải quyết những vấn đề này bằng cách "cung cấp cho mọi người một không gian để tập thể dục, vui chơi, trò chuyện và thư giãn". Những người được khảo sát chỉ ra rằng chính nhờ sự rộng rãi, tính đa chức năng của không gian cũng như nhiều tiện nghi và thiết bị tại đây đã tạo điều kiện cho mọi người, giải quyết những vấn đề trên. Người lớn và người già hay sử dụng các thiết bị tập thể dục, đi dạo quanh không gian hoặc đơn giản hơn là ngồi trên ghế đá trò chuyện với nhau, xem trẻ con chơi đùa. Tham gia vào các hoạt động này không chỉ cải thiện sức khỏe thể chất của người dùng mà, như nhiều người đã nhận xét, còn giúp tạo nên những cảm xúc tích cực .

"Mọi người đều vui vẻ và hào hứng với khu công viên mới. Bây giờ bọn trẻ đã có nơi vui chơi. Còn người già có nơi tập thể dục, hít thở không khí trong lành. Mọi người ai cũng được hưởng." (nữ, 49 tuổi)

Sự đón nhận tích cực từ trẻ em đã nhấn mạnh tầm quan trọng của lối sống năng động khi công viên rừng được xây dựng. Khi được hỏi điều gì họ thích nhất ở không gian, hơn 70% số người trẻ chỉ vào cơ sở vật chất chung của công viên (ví dụ: thiết bị vui chơi, thiết bị tập thể dục và sân bóng rổ). 30% còn lại nhấn mạnh các hoạt động chúng có thể làm tại không gian như đi bộ, trò chuyện, đá bóng, đạp xe hoặc vui chơi thoải mái dưới các bóng cây.

Một số nhược điểm

Trong khi phần lớn người dùng bày tỏ quan điểm tích cực về công viên rừng, cả người lớn lẫn trẻ em đều có nhận xét về các yếu tố cần được cải thiện.

Các khu vực mất vệ sinh

Bất chấp sự cải thiện đáng kể về điều kiện vệ sinh của khu vực, người sử dụng tin rằng vẫn còn nhiều cái cần cải thiện. Khảo sát bằng bảng câu hỏi của chúng tôi chỉ ra rằng chỉ có 20% người sử dụng coi

không gian sạch sẽ, số còn lại chỉ ra những yếu tố góp phần gây ra tình trạng mất vệ sinh như: lượng rác còn sót lại, hành động vứt rác bừa bãi bên bờ sông, việc thả rông chó và các hoạt động chăn nuôi gia cầm.
Cả người lớn và trẻ em đều nhắc tới mùi hôi tỏa ra từ dòng sông, đặc biệt là khi thủy triều lên. Một số người kêu gọi chôn lấp phần cống thu gom nước thải từ các khu dân cư lân cận. Một số người dùng cũng bày tỏ lo ngại về sự hiện diện của muỗi và các nguy cơ sức khoẻ như sốt xuất huyết. Một số người ủng hộ việc phun thuốc chống muỗi. Những người khác cho rằng nguồn nước tù đọng của sông Hồng hỗ trợ môi trường sinh sản cho muỗi.

"Tôi chỉ mong nơi này không có mùi gì cả. Tôi thường phải đeo khẩu trang khi ở đây. Tôi thực sự không thích mùi sông Hồng, nó rất ghê". -nam, 49 tuổi.

Một không gian dang dở, chưa hoàn thiện

Một mối bận tâm khác của những người được khảo sát là công viên rừng vẫn là một công trình dang dở. Họ nhấn mạnh sự cần thiết phải hoàn thiện phần cảnh quan và giải quyết việc bề mặt còn nhiều đất cát. Một số người ủng hộ việc lát không gian bằng bê tông (hoặc gạch), nhằm nâng cao tính thẩm mỹ, sạch sẽ trong những ngày mưa, ngăn ngừa việc hư hỏng thiết bị thể dục và tạo điều kiện cho nhiều hoạt động hơn. Một người tham gia khảo sát lập luận rằng một bề mặt được lát phẳng sẽ cho phép trẻ em nhảy dây và đạp xe đạp nhỏ quanh không gian. Nó cũng sẽ cho phép người lớn tổ chức các hoạt động mà đòi hỏi bề mặt sạch sẽ hoặc phẳng.

"Với nền xi măng hay sàn gạch, chúng ta có thể ngồi bệt xuống đất, trải thảm tập yoga, nhảy múa thoải mái. Điều này sẽ thu hút nhiều người hơn - người lớn, người già hoặc người trẻ thích khiêu vũ, nó cũng sẽ vui hơn" - nam, 75 tuổi.

Quá nhỏ, không đủ thiết bị

Mặc dù khá rộng rãi và được trang bị đầy đủ theo tiêu chuẩn của Hà Nội, một số người tham gia khảo sát bày tỏ mong muốn công viên rừng được mở rộng và trang bị nhiều tiện nghi hơn. Một bình luận thường thấy là về số lượng hạn chế của các thiết bị thể dục, khiến người dùng phải thay phiên nhau chờ lượt sử dụng, hạn chế thời gian

của mỗi người. Những người được khảo sát khác như trẻ em, cũng mong muốn bổ sung thêm thiết bị vui chơi, sân cầu lông và sân bóng đá. Những ý kiến này được thu thập ngay sau khi công viên rừng mở cửa, phản ánh sự thành công và sức hấp dẫn của nó. Hơn nữa, nhiều người tham gia đóng góp ý tưởng thiết kế lại không gian hoặc vận động gây quỹ mua thiết bị mới, qua đó thể hiện ý thức sở hữu và trách nhiệm của họ đối với không gian công cộng mới.

Mọi người chơi trên sân bóng rổ
© D. Labbé

Đời sống xã hội tại Công viên rừng Bờ Vở-Chương Dương

Trẻ em chơi xích đu
© D. Labbé, 03-2023

Nơi những người xa lạ trở thành láng giềng

Một tác động lớn công viên rừng mang lại là cung cấp cho người dân địa phương của Chương Dương một không gian để giao lưu, hội họp chất lượng. Một số người tham gia khảo sát nhấn mạnh rằng trước đây, có rất ít địa điểm trong khu vực mà họ có thể giao lưu với cộng đồng địa phương. Như một người phụ nữ lớn tuổi đã nói: *"Trước khi nơi này tồn tại, chúng tôi không biết hẹn gặp nhau ở đâu và gặp ai".*
Một số người được khảo sát nói rằng những người duy nhất họ quen ở khu vực là những người hàng xóm gần nhất của họ. Người khác chỉ ra rằng, họ có thể bắt gặp "những gương mặt quen thuộc" khi đi trên đường hay đi chợ nhưng những nơi này lại không thuận tiện cho việc bắt đầu cuộc trò chuyện. Trường học là một trong những nơi duy nhất trong phường nơi cư dân giao lưu với nhau.
Công viên rừng đã bắt đầu biến đổi động lực xã hội này. Trái ngược với những phát hiện trong bối cảnh đô thị phương Tây [7], không gian công cộng mới này - công viên rừng đã góp phần thúc đẩy các mối quan hệ xã hội giữa những người xa lạ. Hơn 80% người lớn được khảo sát nói rằng công viên rừng cho phép họ giao lưu với người lạ. Trong các cuộc phỏng vấn, một số người dùng đã bày tỏ sự vui mừng khi họ có thể dễ dàng tạo các mối quan hệ mới trong không gian này. Chỉ vào một người dùng khác trong công viên rừng, một người đàn ông nhận xét: "Bạn có thấy người phụ nữ đằng kia không? Tôi đã gặp cô ấy trên đường nhiều lần nhưng chúng tôi chưa bao giờ nói chuyện với nhau. Nhưng ở đây, chúng tôi đã bắt đầu nói chuyện." Những người dùng khác nhấn mạnh rằng họ thường xuyên gặp gỡ và trò chuyện với những người mới tại công viên rừng, bao gồm cả những người sống rất xa nhà mà có lẽ họ chưa bao giờ có cơ hội gặp. Như một phụ nữ đã nhận xét, "nơi này đã mở rộng những mối quan hệ xã hội của tôi. Trước đây tôi chỉ biết một số phụ nữ nhưng giờ với công viên, mạng lưới quan hệ của tôi giờ rộng hơn và tôi được trao đổi nhiều hơn".

"Ôi trời, thật tuyệt vời. Lần đầu tiên tôi đến đây, tôi không quen ai cả. Các bà các cô đến đây cũng quen nhau ở đây cả. Khi đó không ai biết nhau, nhưng dần dần họ quen nhau hết! Chúng tôi đã từng không bắt `chuyện khi gặp nhau trên phố, nhưng sau đó chúng tôi gặp nhau ở đây và bây giờ hễ gặp nhau trên đường là chúng tôi sẽ nói chuyện."
- nữ, 66 tuổi.

Trong nhiều trường hợp, những tương tác bắt đầu bằng lời chào hoặc lời nói xã giao thông thường. Nếu hầu hết các mối quan hệ chỉ ở mức độ quen biết thông thường thì một vài trong số đó sẽ phát triển thành tình bạn chân thành. Ví dụ, vào thời điểm chúng tôi khảo sát, có hàng chục phụ nữ lớn tuổi tập trung vào mỗi buổi sáng để tập thể dục ở công viên rừng. Hầu hết đều gặp nhau ở công viên và nhiều người cho biết chỉ mất vài tuần họ đã trở thành bạn bè. Một số người được phỏng vấn nhấn mạnh rằng việc giao tiếp với người lạ dễ dàng đến mức đáng ngạc nhiên và diễn ra một cách tự nhiên tại công viên rừng. Theo lời của một bà lớn tuổi, "làm quen với mọi người [ở công viên] dễ như ăn bánh!"

"Thật tuyệt khi có được một nơi như này vì ở đây, tôi có thể gặp rất nhiều người lạ và bắt chuyện, trò chuyện với họ, làm quen với nhau. Từ người lạ, chúng tôi trở thành bạn bè." - nữ, 62 tuổi.

Một cảnh quan xã hội nuôi dưỡng những cuộc gặp gỡ tích cực

Không phải tất cả các không gian công cộng xanh và mở trong đô thị đều có khả năng thúc đẩy sự tương tác giữa những người xa lạ hoặc tạo dựng các mối quan hệ xã hội và chắc chắn không đạt đến kết quả của Công viên rừng bờ vỏ Chương Dương. Một số người tham gia khảo sát đã có nhận xét tương tự khi xét đến bối cảnh Hà Nội, đối chiếu công viên rừng với không gian công cộng trong nội thành mà họ đến thăm (ví dụ: vườn hoa Lý Thái Tổ và lối đi bộ quanh hồ Hoàn Kiếm) nơi họ đều mô tả là ít phù hợp cho các tương tác xã hội. Ba khía cạnh của công viên rừng dường như đã góp phần vào khả năng độc đáo của nó trong việc thúc đẩy những cuộc gặp gỡ tích cực giữa những người sử dụng.

"Trước khi có công viên rừng, khi ra hồ Hoàn Kiếm, chúng tôi chỉ tập trung vào việc tập thể dục. Không có tương tác. Nhưng ở đây, chúng tôi chào nhau một cách tự nhiên." - nam, 63 tuổi.

01 - Không gian xã hội thường nhật

Mặc dù mới được hình thành tương đối gần đây nhưng công viên rừng đã nhanh chóng trở thành một không gian xã hội thường nhật ở Chương Dương. Như đã thảo luận ở phần trước, những người dùng công viên thường xuyên ghé thăm không gian này. Kết quả là hơn 80% người lớn sử dụng công viên nói rằng họ nhận ra ít nhất một số

người khác có mặt trong công viên khi họ đến thăm. Như nghiên cứu được thực hiện trong các bối cảnh khác chỉ ra [8], việc gặp gỡ thường xuyên giữa những người dùng, ngày này qua ngày khác, là yếu tố chính khuyến khích sự tương tác giữa những người lạ trong không gian công cộng. Kinh nghiệm của một người sử dụng nữ ủng hộ điều này. "Trong một hoặc hai ngày đầu tiên," cô nhận xét, "bạn có thể cảm thấy hơi ngại, nhưng sau đó, vì chúng tôi gặp nhau thường xuyên ở đây nên chúng tôi bắt đầu nói chuyện."

02- Không gian mở, chào đón và thân thiện

Gần như tất cả người sử dụng mà chúng tôi khảo sát đều nhận thấy công viên rừng là một không gian thực sự mở và công cộng. Được yêu cầu giải thích điều gì mang lại cho họ cảm giác này, những người tham gia khảo sát nhấn mạnh rằng mọi người đều có thể tự do sử dụng, tận hưởng và tham gia vào không gian và không ai bị cấm ra vào hoặc sử dụng các tiện ích của nó. Nhiều người cũng nhấn mạnh rằng tính đa chức năng của công viên đã thu hút nhiều người, tạo điều kiện gặp gỡ với những người khác nhau về điều kiện kinh tế xã hội.

"Không có sự phân biệt đối xử ở đây. Cho dù bạn là người nông thôn làm giúp việc cũng không thành vấn đề. Mọi người đều được phép đến đây, sử dụng thiết bị hoặc ngồi cùng người khác "- nam, 75 tuổi.

Những người được khảo sát nhấn mạnh thêm về thái độ hòa nhập của người dùng và nó khiến cho những người có hoàn cảnh khác nhau cảm thấy được chào đón khi đến công viên rừng. Như một người sử dụng nhận xét, không gian công cộng mới "quy tụ nhiều thế hệ, nhiều tầng lớp xã hội và những người tứ xứ". Anh ấy nói thêm rằng sự hòa nhập của nhiều người tại công viên "giúp việc giao tiếp giữa những khác biệt xã hội trở nên dễ dàng hơn". Bầu không khí thân thiện của công viên rừng còn góp phần cho sự tương tác xã hội giữa những người xa lạ. Những người tham gia khảo sát nhấn mạnh rằng khi lần đầu tiên ghé thăm không gian, họ cảm thấy những người dùng khác rất cởi mở và dễ tiếp cận. Những người khác chỉ ra mức độ xung đột thấp trong không gian. "Tôi chưa bao giờ thấy ai tranh cãi hay lớn tiếng ở đây", một người đàn ông nhận xét và nói thêm: "nó mang lại năng lượng tích cực".

"Khi mới bắt đầu đến đây, tôi ít có tương tác giao lưu hơn. Nhưng dù vậy tôi vẫn thấy người dân ở đây rất thân thiện. Bây giờ tôi làm quen với nhiều người hơn, sự thân thiện và vui vẻ được nhân lên gấp bội."
- nữ, 52 tuổi.

03 – Các tác nhân mạnh mẽ

Các tiện ích tại công viên rừng khuyến khích sự tương tác giữa những người lạ. Hai trong số những tác nhân kết nối cộng đồng mạnh mẽ nhất là thiết bị thể dục và hai sân chơi cho trẻ em. Một số người tham gia cho biết thiết bị thể dục thường là phương tiện tuyệt vời để bắt đầu cuộc trò chuyện với người lạ. "Chỉ cần mình đứng ở đây, tập thể dục cùng nhau, đợi lượt sử dụng thiết bị thể dục," một người sử dụng nữ nhận xét, "ngay cả khi bạn không biết nhau, bạn sẽ tự nhiên bắt đầu trò chuyện với nhau." Bà chia sẻ thêm, "Điều này thú vị vì tôi không phải là người thường xuyên ra ngoài và giao tiếp. Nhưng khi tôi đến đây, tôi nói chuyện và kết bạn với mọi người."

Một mô hình xã hội tương tự xuất hiện xung quanh khu vực sân chơi. Khi cha mẹ và ông bà theo dõi trẻ nhỏ đang chơi, họ bắt đầu trò chuyện và tìm hiểu về nhau. Hai phần ba trong số cha mẹ và ông bà có con đến chơi tại công viên rừng cho biết họ biết các phụ huynh khác đưa con đến không gian này. Hầu hết họ đã gặp nhau tại công viên rừng.

"Một ngày nọ, tôi đến công viên và thấy một người phụ nữ đang trông con chơi. Tôi hỏi: "Nhà chị có ở gần ngõ này không?" và cô ấy trả lời: "Có." Cuộc trò chuyện tiếp tục xoay quanh thời gian chúng tôi đến công viên, và sau đó chúng tôi đã lên kế hoạch gặp nhau ở đây vào mỗi thứ Bảy và Chủ Nhật. Chúng tôi trở thành bạn và dần dần làm quen cả bạn bè của nhau nữa."
- nữ, 46 tuổi.

Sự tham gia của cư dân trong việc xây dựng, làm sạch, làm đẹp và quản lý công viên rừng là một tác nhân mạnh mẽ khác giúp gắn kết xã hội. Gần 90% những người tham gia cho biết họ đã có những mối quan hệ mới thông qua các hoạt động trên. "Gần đây," một người đàn ông trong độ tuổi 40 nhận xét, "một số cư dân đã cùng nhau giúp dọn dẹp rác. Chúng tôi không quen biết nhau trước đó, nhưng chúng tôi đã làm quen trong lúc dọn dẹp. Đây là cơ hội tuyệt vời để gặp gỡ những người mới trong khu vực này."

Một Cộng Đồng Gắn Kết Hơn và Hạnh Phúc Hơn

Sự gắn kết xã hội được phát triển tại công viên rừng đã vượt ra ngoài ranh giới của nó. Các lãnh đạo cộng đồng địa phương và cư dân đã nhấn mạnh tác động của công viên rừng đối với động lực xã hội và cộng đồng rộng lớn hơn tại Chương Dương.

Gần như tất cả người dùng mà chúng tôi đã khảo sát (97%) cho biết công viên rừng bờ vở Chương Dương khiến họ cảm thấy họ thuộc về một cộng đồng. Nỗ lực tập thể để thiết lập các không gian công cộng mới và những tương tác xã hội mà nó thúc đẩy đã cải thiện mối quan hệ giữa hàng xóm. Một số người tham gia cho biết không gian công cộng mới cho phép họ có nhiều tương tác tích cực và thường xuyên hơn với hàng xóm. Kết quả là, họ cảm thấy gần gũi và hòa hợp hơn so với trước đây. Người khác giải thích rằng công viên rừng bờ vở đã đóng góp vào việc làm cho người dùng của nó vui vẻ hơn và thư giãn hơn, và điều này đã lan tỏa thành sự đoàn kết, hòa hợp và ít xung đột hơn trong khu vực của họ. Một phụ nữ đã quan sát thấy một sự thay đổi tương tự trong nhóm trẻ em địa phương. “Bây giờ bọn trẻ thường xuyên tới đó. Đôi khi, chúng có thể muốn cãi nhau, nhưng việc thấy nhau hàng ngày giúp ngăn chặn điều đó.”

“Dự án này đã dẫn đến những thay đổi xã hội lớn tại khu vực này. Đặc biệt là về tình đoàn kết, sự hiểu biết, lòng thông cảm và sự gần gũi giữa cư dân. Trước đây, các hộ gia đình chỉ quan tâm đến bản thân mình. Họ thậm chí không chào hỏi nhau khi gặp nhau. Bây giờ, mọi người rất hạnh phúc và tự nguyện làm việc cùng nhau. Cuộc sống đã thay đổi. Đúng theo cách mà Hà Nội là thành phố đáng sống”
- lãnh đạo cộng đồng địa phương.

Kết luận

Bờ ven sông Hồng
© D. Labbé, 03-2023

Công viên rừng bờ vở Chương Dương là một lời giải đầy sáng tạo đối với tình trạng thiếu hụt không gian công cộng ở Hà Nội. Sáng kiến này đi ngược lại hiện trạng bỏ quên không gian công cộng quy mô nhỏ nhưng dễ tiếp cận tại Hà Nội, đặc biệt là ở các khu vực có kinh tế khó khăn như Chương Dương. Kết quả dự án tham vọng này đem lại vượt ra xa việc tạo ra một không gian xanh tại Hà Nội. Dự án đem đến cách nhìn hoàn toàn mới về bản chất và vai trò của không gian công cộng trong các thành phố Việt Nam và cách tạo ra những không gian này. Công viên rừng bờ vở Chương Dương là ví dụ cụ thể về tính khả thi và lợi ích đáng kể của các phương pháp dựa trên nguyên tắc bình đẳng xã hội, bền vững môi trường và hợp tác cộng đồng để tạo ra và phát triển không gian công cộng trong đô thị Việt Nam.

Lời Giải đáp cho sự khan hiếm của Không gian Công cộng – Trong hai thập kỷ qua, sự tập trung của các cơ quan quy hoạch vào việc thiết lập các công viên đô thị lớn và cải tạo các vườn công cộng hiện có ở Hà Nội đã dẫn đến việc bỏ quên các không gian công cộng nhỏ hơn, dễ tiếp cận hơn, đặc biệt là ở các khu vực có thu nhập thấp. Sự khan hiếm này, đặc biệt rõ ràng ở khu vực ven sông của thành phố, như khu Chương Dương, đã buộc cư dân phải di chuyển một quãng đường dài để tiếp cận không gian công cộng, và hạn chế quyền tiếp cận của trẻ em và người cao tuổi đối với các tiện ích này. Việc thiết lập công viên rừng bờ vở đi ngược lại với tình trạng này, đáp ứng nhu cầu cụ thể của dân cư địa phương ở các khu vực có thu nhập thấp bằng cách cung cấp một không gian công cộng đa chức năng, dễ tiếp cận và có thiết kế hấp dẫn.

Tái sinh bờ sông

Khu vực ven sông thành phố Hà Nội, lâu nay bị áp lực từ lũ lụt và bị coi là "khu ổ chuột," đã trải qua một sự biến đổi tích cực về điều kiện môi trường và kinh tế xã hội trong hai thập kỷ qua. Mặc dù có những thay đổi đáng kể, các khu "ngoài đê" như Chương Dương, vẫn có điều kiện kinh tế xã hội thấp và thiếu tiện ích công cộng, hầu như không có không gian mở hay không gian xanh cho cư dân. Trong bối cảnh này, một nhóm tổ chức xã hội, do ECUE- Mạng lưới vì một Hà Nội đáng sống và Think Playgrounds dẫn đầu, đã đề xuất tái sinh một phần bị bỏ quên của bãi bồi Sông Hồng, biến một khu vực trước đây chứa đầy rác và nước thải sinh hoạt thành một công viên rừng.

Dự án đã áp dụng một phương pháp độc đáo cho việc phát triển đô thị, kết hợp khôi phục môi trường với quy hoạch từng bước có người dân cùng tham gia và cả tự xây dựng. Chiến lược này đã giúp cư dân địa phương vượt qua rào cản lo ngại về tiếng tăm tiêu cực của khu vực và dần dần giành được sự tin tưởng của họ. Nó đã giúp dự án phát triển từ một sân chơi và vườn rừng nhỏ nhắn thành một công viên đa chức năng rộng lớn.

Một không gian mang lại ích cho tất cả mọi người

Dữ liệu khảo sát cho thấy chưa đầy một năm rưỡi sau khi công viên rừng được khởi công, nó đã trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc sống của cư dân, thay đổi đáng kể cách nhìn về bãi bồi và tạo ra một cảm giác cộng đồng thân thiện gần gũi. Việc thiết kế công viên đa chức năng, từ sân chơi, vườn cây đến thiết bị thể dục, đã thu hút sự tham gia tích cực của cư dân ở mọi độ tuổi. Người lớn từ 40 tuổi trở lên, trẻ em và đặc biệt là người cao tuổi thường xuyên sử dụng công viên, tham gia nhiều loại hoạt động khác nhau. Sự gần gũi, tiện lợi và việc miễn phí vào cửa là yếu tố quan trọng trong việc biến công viên rừng trở thành một nguồn tài nguyên quý giá, đặc biệt là đối với người cao tuổi và trẻ em. Người dùng ngợi ca sự đổi thay của nơi đây từ một khu vực trước đây nhiều người không dám qua thành một khu vườn xanh, sạch sẽ và rộng lớn. Việc bao gồm nhiều tiện ích đã đáp ứng nhu cầu đa dạng, thúc đẩy sức khỏe thể chất và chống lại lối sống ít vận động.

Các biến đổi và thách thức dựa vào cộng đồng

Tiếp cận ứng biến và linh hoạt mà công viên rừng được các bên liên quan phát triển khác biệt với việc quy hoạch cứng nhắc và theo bản vẽ. Triển khai theo từng giai đoạn, nhiều bên tham gia, thích nghi với các yêu cầu mới nổi và nắm bắt cơ hội, chính là mấu chốt của tính linh hoạt trong mô hình này. Tuy nhiên, sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt trong giai đoạn ban đầu, là sự hoài nghi, khi cư dân lo lắng về mục đích và tính khả thi của dự án. Vượt qua những thách thức này đòi hỏi thời gian và lợi ích rõ ràng. Một bước ngoặt đã xảy ra khi một cư dân quyên góp tiền để xây dựng sân chơi trẻ em thứ hai trong không gian này. Điều này đã kích thích các sáng kiến, sự chủ động của cộng đồng, tạo ra một chu kỳ của sự cùng tham gia, cùng tự hào và cùng sở

hữu. Sự tham gia cấp cơ sở này không chỉ giúp cải tạo công viên rừng bờ vở mà còn là minh chứng cho tiềm năng tác động của cộng đồng trong việc tái hình thành không gian đô thị tại Hà Nội.

Tác động tích cực lên động lực xã hội

Ảnh hưởng của công viên rừng bờ vở không chỉ giới hạn trong ranh giới vật lý của nó, mà còn thúc đẩy tương tác xã hội tích cực và động lực cộng đồng tại Chương Dương. Công viên đóng vai trò như một trung tâm cộng đồng, tạo điều kiện cho những tương tác tích cực giữa người lạ. Hơn 80% người lớn báo cáo việc trải nghiệm nhiều hơn các tương tác xã hội sau khi đến thăm không gian này. Là một không gian mở, thân thiện, giúp tạo kết nối trong cộng đồng, công viên rừng là một tác nhân kết nối mạnh mẽ, giúp những người sử dụng công viên gắn bó với nhau dù có độ tuổi và tiềm lực kinh tế xã hội khác nhau. Sự tham gia của cư dân vào các hoạt động tập thể còn giúp tăng cường gắn kết xã hội. Công viên đã tác động, giúp cộng đồng đoàn kết và hạnh phúc hơn. Cư dân ghi nhận mối quan hệ tốt hơn giữa hàng xóm, sự giảm xung đột và tăng cảm giác hòa hợp trong khu vực mà họ sống.

Công viên rừng bờ vở Chương Dương đang trở thành một tín hiệu hy vọng trong những nỗ lực liên tiếp của thành phố Hà Nội để cung cấp không gian công cộng chất lượng cao và dễ tiếp cận cho dân số ngày một tăng. Sự thành công của công viên rừng trong việc vượt qua thách thức, tích hợp sự tham gia của cộng đồng để cải tạo một khu vực bị lãng quên đã làm nổi bật tiềm năng của mô hình sáng tạo trong việc tạo ra các không gian công cộng do Think Playgrounds tiên phong. Nếu mô hình này tiếp tục được ủng hộ bởi chính quyền địa phương và các cơ quan quy hoạch, mô hình có triển vọng giúp cho việc phân phối không gian công cộng bình đẳng hơn tại thủ đô và các địa phương khác. Công viên rừng bờ vở được phân tích trong bài viết này không chỉ là một minh chứng vật lý cho những lý tưởng này mà còn là một không gian sống động, do cộng đồng thúc đẩy, đã đưa đến nhiều đổi thay cho cuộc sống của cư dân và cộng đồng nơi nó được thiết lập. Câu chuyện của công viên rừng là một bước đệm cho các nỗ lực trong tương lai, minh họa khả năng tác động sâu sắc của các sáng kiến cơ sở trong việc tái định nghĩa không gian đô thị và nâng cao phúc lợi cộng đồng.

Phương pháp nghiên cứu và thông tin của người tham gia

Dữ liệu được phân tích trong báo cáo này được tạo ra bằng cách kết hợp các phương pháp quan sát, bảng câu hỏi khảo sát và phỏng vấn định lượng với mục tiêu tạo ra một bức tranh tổng quan về việc sử dụng, các đánh giá và tác động của không gian công cộng mới đối với người sử dụng tại thời điểm thu thập dữ liệu (xem dưới đây). Quá trình này diễn ra trong hai giai đoạn:

Giai đoạn 1

Từ cuối tháng 3 đến cuối tháng 4 năm 2023, chúng tôi đã thực hiện khảo sát bằng một bảng câu hỏi với 60 người sử dụng là người trưởng thành và tiến hành 30 cuộc phỏng vấn bán cấu trúc với 30 người sử dụng trưởng thành của công viên rừng để ghi nhận sự tham gia và trải nghiệm của họ trong công tác xây dựng và duy trì không gian công cộng mới, cách họ sử dụng và nhận thức của họ về không gian này, các loại hoạt động của họ trong không gian công viên rừng và những đánh giá của họ về tiện ích mới. Người tham gia vào bảng câu hỏi và cuộc phỏng vấn được tiếp nhận trực tiếp tại công viên rừng. Mặc dù việc lấy mẫu không tuân theo các hạn ngạch nghiêm ngặt, chúng tôi hướng đến đến sự đa dạng về giới tính, nhóm tuổi và quê quán.

Cũng trong giai đoạn này, chúng tôi tiến hành hai cuộc phỏng vấn với đại diện của các tổ chức đứng sau dự án (Think Playgrounds và ECUE) để hiểu về nguồn gốc, ý định, công tác thực hiện và những thách thức mà các tổ chức này đối mặt. Chúng tôi cũng đã phỏng vấn ba nhà lãnh đạo địa phương hoạt động trong khu vực nơi công viên rừng mới được xây dựng, bao gồm các nhà lãnh đạo của một trong các nhóm cư dân địa phương (tổ dân phố) và hai thành viên thuộc các tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tại địa phương . Cuộc phỏng vấn với các nhà lãnh đạo địa phương nhằm hiểu về vai trò của họ trong dự án, quan điểm của họ về phương pháp xây dựng và kết quả của dự án, và các thách thức (cả thực tế và dự kiến) liên quan đến việc thực hiện và quản lý không gian công cộng mới.

Giai đoạn 2

Từ giữa tháng 6 đến đầu tháng 7 năm 2023. Trong giai đoạn này, chúng tôi đã tiến hành một cuộc khảo sát quan sát để ghi nhận việc sử dụng không gian bởi trẻ em (từ 0-18 tuổi). Tổng cộng 24 buổi khảo

sát, mỗi buổi khoảng 60 phút, được tiến hành vào các thời điểm khác nhau trong ngày (sáng sớm, giữa buổi sáng, chiều và tối) và các ngày trong tuần (ngày trong tuần, thứ bảy và chủ nhật).

Chúng tôi cũng thực hiện một bảng câu hỏi khảo sát ngắn với 60 người sử dụng trẻ em, tập trung vào việc sử dụng và đánh giá không gian công cộng mới[1]. Chúng tôi nhắm đến một số lượng cân bằng nam-nữ, và của trẻ em thuộc ba nhóm tuổi sau đây: trẻ mẫu giáo (0-5 tuổi), trẻ tiểu học và trung học cơ sở (khoảng 6-11 tuổi) và thanh thiếu niên trung học (12-18 tuổi).

Những người trưởng thành tham gia trả lời bảng câu hỏi và phỏng vấn đại diện phần nào cho dân số đang sử dụng công viên rừng tại thời điểm thu thập dữ liệu.

Mô tả người sử dụng trưởng thành được khảo sát - số lượng người sử dụng nam (46) hơi cao hơn so với người sử dụng nữ (44) đã tham gia trả lời bảng câu hỏi hoặc phỏng vấn[2]. Đa số người tham gia (76/90) đã trên 40 tuổi tại thời điểm khảo sát. Mặc dù đã có nỗ lực đáng kể để khảo sát người dùng trẻ, chỉ có hai người trong độ tuổi 18-25 tham gia vào cuộc khảo sát bằng bảng câu hỏi của chúng tôi (không ai tham gia trả lời phỏng vấn). Tương tự, ba phần tư (69/90) trong số người tham gia là cư dân đã ổn định tại Chương Dương, đã sống tại khu phường này trong hai thập kỷ trở lên. Gần như tất cả người sử dụng tham gia trả lời bảng câu hỏi (54/60) sống trong khoảng cách 500 mét tới khu công viên rừng. Những người này ước tính mất từ một đến năm phút để đi bộ đến khu công viên rừng. Về nghề nghiệp, hai phần ba người tham gia trả lời bảng câu hỏi hoặc phỏng vấn làm công việc nội trợ (26/90), làm việc tự do (20/90) hoặc đã nghỉ hưu (18/90). Phần còn lại bao gồm những người tham gia vào các hoạt động không chính thức như bán hàng rong (9/90), nhân viên trong ngành công và tư nhân (8/90) và chủ doanh nghiệp nhỏ.

1- Trong trường hợp trẻ nhỏ, bảng câu hỏi được thực hiện với người lớn đi cùng trẻ đến không gian (ví dụ: cha mẹ, anh chị em).

2 - Một vài người sử dụng tham gia trả lời cả bảng hỏi và phỏng vấn

Mô tả người dùng là trẻ em được khảo sát - 30 bé gái và 31 bé trai trong độ tuổi từ 0-18 đã tham gia trả lời bảng câu hỏi ngắn về việc sử dụng và đánh giá công viên rừng. Do hạn chế trong việc lựa chọn đối tượng khảo sát, số lượng trẻ em thuộc độ tuổi 6-11 (23/61) tham gia nhiều hơn một chút so với thanh thiếu niên (19/31) và trẻ mẫu giáo (19/61). Số lượng trẻ em được khảo sát gần như bằng nhau tại hai phường giáp ranh trực tiếp với công viên rừng: Chương Dương (29/61) và Phúc Tân (28/61). So với người sử dụng trưởng thành, một nửa số trẻ em được khảo sát (31/61) sống cách công viên ít hơn 5 phút đi bộ. Nửa còn lại sống xa hơn một chút và ghi nhận phải đi bộ hoặc được đưa bằng xe máy trong khoảng 5-10 phút để đến công viên (28/61).

Tại thời điểm của cuộc khảo sát này, đa số người sử dụng công viên rừng sống rất gần không gian này. Sự gần gũi này và việc một tỷ lệ lớn người sử dụng trưởng thành là người trung niên hoặc người cao tuổi, họ buộc phải ở nhà, làm việc từ xa hoặc ít kiểm soát lịch làm việc của mình (ví dụ như người làm nghề tự do) giúp giải thích thói quen sử dụng không gian. Nội dung này sẽ được thảo luận trong phần tiếp theo, đặc biệt là tần suất và mức độ mà những người này đến không gian. Có khả năng khu vực phục vụ của công viên đã được tiếp tục mở rộng kể từ khi chúng tôi tiến hành khảo sát, và ngày càng nhiều người 'khám phá' sự tồn tại của khu công viên rừng này. Điều này có thể làm thay đổi việc sử dụng không gian, với một số người trước kia sử dụng thường xuyên nay ít đến không gian hơn.

Tham khảo

1. Boudreau, J.-A., et al. (2015): Các không gian công cộng thân thiện với thanh niên - Viện Nghiên cứu Khoa học Quốc gia (INRS, Canada): Montreal.

2. Labbé, D., C. Musil, and Trần Thị Mai Thoa (2020) Vai trò của khu vực tư nhân trong các công trình Không gian công cộng mở tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Canada Research Chair in Sustainable Urbanization in the Global South: Montreal.

3. Võ Hải (2023) Hà Nội đặt mục tiêu tăng không gian xanh bình quân đầu người lên gấp 5 lần, VN Express.

4. Pham Thi Thanh Hiên and D. Labbé (2018) Logic Không Gian và Sự Phân bố của các Không Gian Công cộng mở và Xanh ở Hà Nội: Quy hoạch trong một Thành phố mật độ đông và đang phát triển nhanh. Chính sách và Nghiên cứu Đô thị. 36(2): tr. 168-185.

5. Nguyễn Thị Hiền (2015) Quản trị đô thị trong việc bảo tồn và quản lý các công viên/sân chơi khu vực ở các quận nội thành Hà Nội. The Asia Foundation và HealthBridge: Hà Nội

6. Labbé, D., S. Turner, and Pham Thi Thanh Hiên (2022)Thách thức của người phụ thuộc để tiếp cận không gian công cộng: Thanh niên di cư từ vùng nông thôn vào Hà Nội, Việt Nam. Population, Space and Place, 29(2): p. e2614.

7. Amin, A. (2008) Văn hóa tập thể và không gian công cộng đô thị. City, 12(1):tr. 5-24.

8. Aelbrecht, P. and Q. Stevens, eds. (2019) Thiết kế Không gian công cộng và Gắn kết Xã hội: So sánh giữa các quốc gia. Taylor and Francis: New York